

Bản án số: **179/2021/HSST**

Ngày: 12/10/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Văn Thông;

Bà Bùi Thị Minh Hoa.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Hà Hùng Cường - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 146/2021/TLST-HS ngày 14/6/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2021/QĐXXST-HS ngày 13/7/2021, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2021/HSST-QĐ ngày 27/7/2021, và Thông báo mở lại phiên tòa số 09/TB-TA ngày 23/9/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Kim A, sinh năm 1973, tại Hà Nội; Đăng ký HKTT: Tổ 5, phường L H, Q. Đ Đ, TP. Hà Nội; Nơi ở: Lang thang không cố định; Giới tính: Nữ; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 09/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Đ (đã chết); **DA bản, chỉ bản số: 222** do Công an quận Cầu Giấy lập ngày 10/3/2021;

Tiền sự: 01

- Ngày 17/10/2002, bị Công an quận Ba Đình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản.

Tiền án: 05

- Bản án số 32/2006/HSST ngày 15/02/2006, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng (Đã xóa).

- Bản án số 132/2011/HSST ngày 23, 24/02/2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù và phạt tiền 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ra trại ngày 30/8/2011 (Chưa xóa).

- Bản án số 40/2014/HSST ngày 27/02/2014, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 12/10/2015 (Chưa xóa).

- Bản án số 113/2016/HSST ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù và phạt tiền 3000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. (Chưa xóa).

- Bản án số 03/2018/ST-HS ngày 03/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền 10.000.000 đồng. Tổng hợp với hình phạt 24 tháng tù của Bản án 113/2016/HSST ngày 27/9/2016, buộc chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. Ra trại ngày 04/01/2021 (Chưa xóa).

Bắt quả tang ngày 25/02/2021. Hiện bị cáo bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

- Chị Nguyễn Thị Mai A, sinh năm 1978

Địa chỉ: Số 21 Tổ 22, TT V C, P. Q H, Q. C G, TP. Hà Nội (Vắng mặt)

- Chị Trần Thị Kim D, sinh năm 1966

Địa chỉ: Số 6 hẻm 26/71 ngõ T T 2, P. T Q, Q. Đ Đ, TP. Hà Nội (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 25/02/2021, Công an quận Cầu Giấy bắt quả tang Nguyễn Kim A đang có hành vi trộm cắp tài sản (túi xách) của chị Nguyễn Thị Mai A. Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Kim A khai nhận: trong ngày 25/02/2021 đã thực hiện 02 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Đống Đa và quận Cầu Giấy, cụ thể:

Khoảng 16 giờ ngày 25/02/2021, Nguyễn Kim A đi xe ôm từ khu vực huyện Đông A, Hà Nội vào khu vực nội thành Hà Nội mục đích để trộm cắp tài sản. Khoảng 17 giờ cùng ngày, Kim A đi đến khu vực trước số nhà 101 B3 khu tập thể Thành Công, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội thì phát hiện 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Figiormo màu đen, BKS: 29AA - 965.71 đang dựng gần hàng bán hoa gần cổng sau chợ Nam Thành Công, không có người trông giữ. Kim A lại gần phía sau bên phải xe; dùng tay phải nâng yên xe lên thì thấy cốp không khóa. Kim A tiếp tục dùng tay trái thò tay vào trong cốp lấy trộm 01 túi xách bằng da màu đen của chị Trần Thị Kim D (sinh năm: 1966, trú tại: Số 6 hẻm 26/71 ngõ T T 2, T Q, Đống Đa, Hà Nội) và bỏ đi. Khi Kim A mở túi ra kiểm tra thì thấy bên trong túi xách có 01 điện thoại di động Iphone 7 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y71 màu hồng; 01 ví da bên trong có: 04 thẻ ngân hàng, 01 chứng minh nhân dân, 01 căn cước công dân đều mang tên Trần Thị Kim D và 1.525.000 đồng. Sau đó, Kim A tiếp tục đi xe ôm đến khu vực chợ Nghĩa Tân để trộm cắp tài sản. Đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày, Kim A đến khu vực trước số 133 nhà A25 khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội thì thấy 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Spacy màu trắng, BKS: 29P1-269.96 của chị Nguyễn Thị Mai A (sinh năm 1978; HKTT: Số 21 Tổ 22, TT Văn Công, Quan Hoa, Cầu Giấy, Hà Nội) dựng gần quầy bán hoa quả, không có người trông giữ. Kim A tiến lại gần phía sau bên trái, dùng tay trái nâng yên xe lên thì thấy cốp không khóa, Kim A tiếp tục dùng tay phải thò vào bên trong cốp lấy trộm của chị Mai A: 01 túi xách màu xanh lá cây, bên trong có 11.580.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Mai A. Sau đó, Kim A đóng cốp xe định bỏ đi thì bị chị Mai A phát hiện, hô hoán. Cùng lúc đó, lực lượng tuần tra của Công an phường Nghĩa Tân đang làm nhiệm vụ gần đó đến bắt giữ Kim A cùng tang vật rồi đưa về trụ sở để giải quyết.

Cơ quan công an đã thu giữ của Kim A:

- 01 túi xách bằng da màu đen không nhãn hiệu bên trong có: 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 7 plus màu trắng, 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Vivo Y71 màu hồng, 01 ví da màu đen mang nhãn hiệu AJ (bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Thị Kim Dung và 1.525.000 đồng), 04 thẻ ngân hàng các loại đều mang tên Trần Thị Kim Dung,

- 01 túi xách bằng da màu xanh, bên trong có 11.580.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Mai A.

- 01 điện thoại Iphone 6 plus màu xám bạc, 01 ví da màu nâu bên trong có 190.000 đồng.

Theo kết luận định giá tài sản số 78/TCKH-BBĐGHD ngày 26/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Cầu Giấy:

- 01 chiếc túi xách bằng da màu xanh, không nhãn hiệu, kích thước 15x10 (cm) không đủ căn cứ định giá.

- 01 chiếc túi xách bằng da màu đen, không nhãn hiệu, kích thước 25x15 (cm) không đủ căn cứ định giá.

- 01 chiếc ví da màu đen mang nhãn hiệu AJ kích thước 15x10 (cm) không đủ căn cứ định giá.

- 01 điện thoại mang nhãn hiệu Iphone 7 plus màu trắng 128Gb (đã qua sử dụng từ 2017) trị giá 5.100.000 đồng.

- 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Vivo Y71 màu hồng (đã qua sử dụng từ 2017) trị giá 1.100.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Kim A khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án đã nêu trên. Lời khai của Nguyễn Kim A phù hợp với lời khai bị hại Nguyễn Mai A và Trần Thị Kim D, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng tang vật thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an quận Cầu Giấy đã xác định Nguyễn Kim A đã thực hiện các hành vi trộm cắp tài sản trong khoảng thời gian từ 16 giờ ngày 25/02/2021 đến khoảng 17 giờ 45 phút cùng ngày như đã nêu trên. Lời khai của Kim A phù hợp với lời khai người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ.

Tổng giá trị các tài sản mà Nguyễn Kim A chiếm đoạt của các bị hại là 19.305.000 đồng (*Mười chín triệu ba trăm lẻ năm nghìn đồng*)

Cáo trạng số 146/CT-VKSCG ngày 14/6/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy truy tố Nguyễn Kim A về tội “Tội trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Kim A, xử phạt bị cáo Nguyễn Kim A mức án từ 36 tháng tù đến 42 tháng tù. Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đã xử lý xong.

Về dân sự: Không ai có yêu cầu.

Án phí xử lý theo quy định.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Kim A trình bày lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo đã ăn năn hối hận và mong muốn nhận được sự khoan hồng để có điều kiện cải tạo thành công dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Cầu Giấy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người bị hại, lời khai người làm chứng, biên bản kiểm tra túi xách, kết luận định giá tài sản trong tố tụng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ và nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ 17 giờ đến 17 giờ 45 phút ngày 25/02/2021, bị cáo Nguyễn Kim A đã lợi dụng sơ hở của chủ tài sản, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp tài sản sau đây:

Vụ án thứ 1: Khoảng 17 giờ ngày ngày 25/02/2021, tại khu vực trước số nhà 101 B3 khu tập thể Thành Công, phường Thành Công, Ba Đình, Hà Nội, Kim A đã có hành vi trộm cắp của chị Trần Thị Kim D 01 (Một) túi xách màu đen bên trong có 01 (Một) điện thoại di động Iphone 7 plus trị giá 5.100.000 đồng; 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu VIVO Y71 màu hồng trị giá 1.100.000 đồng; 01 (Một) ví da bên trong có: 1.525.000 đồng; 04 (Bốn) thẻ ngân hàng, 01 (Một) chứng minh nhân dân, 01 (Một) căn cước công dân đều mang tên Trần Thị Kim D. Trị giá tài sản của Kim A chiếm đoạt của chị D là 7.725.000 đồng (*Bảy triệu bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng*).

Vụ án thứ 2: Khoảng 17 giờ 45 phút ngày 25/02/2021, tại khu vực trước số 133 nhà khu tập thể Nghĩa Tân, phường Nghĩa Tân, Cầu Giấy, Hà Nội, Nguyễn Kim A có hành vi trộm cắp của chị Nguyễn Thị Mai A: 01 (Một) túi xách màu xanh lá cây bên trong có 11.580.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*) và 01 (Một) căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Mai A. Trị giá tài sản mà Kim A chiếm đoạt của chị Mai A là 11.580.000 đồng (*Mười một triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng*).

Tổng trị giá tài sản của 02 lần phạm tội mà Nguyễn Thị K chiếm đoạt của các bị hại là 19.305.000 đồng (*Mười chín triệu ba trăm lẻ năm nghìn đồng*)

Các hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Kim A đã xâm phạm đến khách thể là quyền tài sản của người khác, căn cứ kết luận định giá tài sản, trị giá tài sản của mỗi lần phạm tội đã đủ mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt 4 (Bốn) năm 6 (Sáu) tháng tù, ra trại ngày 04/01/2021 chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo đã

đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực nhận thức, nhận biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, song do tham lam không chịu lao động tu dưỡng rèn luyện bản thân, muốn có được tài sản ngay tức khắc mà bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản như đã nêu trên nên Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để đảm bảo sức răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Nhận xét về vai trò, nhân thân và lượng hình đối với bị cáo, HĐXX nhận định: Xét về nhân thân, bị cáo Kim A là người đã có 01 Tiền sự, 05 Tiền án: Ngày 17/10/2002, bị Công an quận Ba Đình xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản; Bản án số 32/2006/HSST ngày 15/02/2006, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Trộm cắp tài sản”, thời gian thử thách 12 tháng (Đã xóa); Bản án số 132/2011/HSST ngày 23, 24/02/2011, bị Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 18 tháng tù và phạt tiền 3.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Ra trại ngày 30/8/2011 (Chưa xóa); Bản án số 40/2014/HSST ngày 27/02/2014, bị Tòa án nhân dân quận Ba Đình xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ra trại ngày 12/10/2015 (Chưa xóa); Bản án số 113/2016/HSST ngày 27/9/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 24 tháng tù và phạt tiền 3000.000 đồng về tội “Đánh bạc”. (Chưa xóa); Bản án số 03/2018/ST-HS ngày 03/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 30 tháng tù về tội “Đánh bạc”, phạt tiền 10.000.000 đồng. Tổng hợp với với hình phạt 24 tháng tù của Bản án 113/2016/HSST ngày 27/9/2016, buộc chấp hành hình phạt chung cả hai bản án là 04 năm 06 tháng tù. Ra trại ngày 04/01/2021 (Chưa xóa), Bị cáo vừa mới chấp hành án xong bản án nhưng không coi đây là bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân làm lại cuộc đời mà lại tiếp tục lợi dụng sơ hở của người khác để trộm cắp tài sản nhiều lần thể hiện thái độ coi thường pháp luật, trong trường hợp này cần thiết phải áp dụng tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự. Xét thấy 02 (Hai) lần phạm tội của bị cáo giá trị tài sản đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên bị cáo phải

chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng mức hình phạt tù đối với bị cáo là có căn cứ và phù hợp với pháp luật. Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Về vật chứng và dân sự:

- 01 túi xách bằng da màu đen không nhãn hiệu bên trong có: 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Iphone 7 plus màu trắng, 01 điện thoại di động mang nhãn hiệu Vivo Y71 màu hồng, 01 ví da màu đen mang nhãn hiệu AJ (bên trong có 01 căn cước công dân, 01 giấy chứng minh nhân dân đều mang tên Trần Thị Kim D và 1.525.000 đồng), 04 thẻ ngân hàng các loại đều mang tên Trần Thị Kim D, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho người Bị hại và chị Trần Thị Kim D không có yêu cầu gì khác về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- 01 túi xách bằng da màu xanh, bên trong có 11.580.000 đồng và 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Thị Mai A. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại các tài sản trên cho người Bị hại và chị Nguyễn Thị Mai A không có yêu cầu gì khác về tài sản nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Đối với 01 điện thoại Iphone 6 plus màu bạc và 01 ví da màu nâu bên trong có 190.000 đồng, xác định đây là tài sản hợp pháp của Kim A không liên quan đến vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Bị cáo nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Kim A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015;

- Áp dụng Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Kim A **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/02/2021.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

2. Về xử lý vật chứng: Không.

3. Về dân sự: Tòa án không giải quyết.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Kim A phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong thời hạn **15 (Mười lăm)** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Cầu Giấy, TP. Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, lưu văn phòng.

Vũ Thị Thu Hằng